TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P T
TỈNH A G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 194/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 5 - 2018
V/v Tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P T, TỈNH A G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn H.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Ch.

2. Ông Dương Văn L.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Th – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P T, tỉnh A G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P T tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Đ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 14/2018/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2018 về Tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2018/QĐXX-ST ngày 20 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Kim Ng, sinh năm 1994, địa chỉ: số 397, tổ 06, ấp Mỹ Hóa 1, xã Tân Trung, huyện P T, tỉnh A G (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Phi C, sinh năm 1990, địa chỉ: số nhà 113, tổ 09, ấp Hậu Giang 2, xã Tân Hòa, huyện P T, tỉnh A G (Vắng mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn, chị Phạm Thị Kim Ng trình bày:

Chị và anh C tự tìm hiểu quen biết nhau, sau đó cha mẹ hai bên chấp thuận tổ chức lễ cưới vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Hòa. Sau khi kết hôn vợ, chồng sống chung với gia đình bên chồng đến khoảng giữa năm 2016 chị về thành phố M Th, tỉnh T G tìm việc làm được một thời gian thì anh C cũng về theo. Vợ, chồng sống chung gia đình cha mẹ chị nhưng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C không có việc làm ổn định, thường xuyên ăn nhậu không lo cho gia đình, bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng

ngày, có lần anh C đi nhậu về đánh đập và có những lời lẽ không tốt đối với cha mẹ chị. Đến khoảng cuối năm 2016 anh Công tự ý bỏ đi Thành phố H và vợ, chồng ly thân từ đó cho đến nay.

Hiện nay, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Phi C.

Con chung: tên Nguyễn Phi Tr, sinh ngày 07/01/2014, đang sống với chị, yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

Về tài sản chung: không, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không.

Anh Nguyễn Phi C vắng mặt, không có lời trình bày:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72 và Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chứng tỏ thái độ chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

Về nội dung :

Mối quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị Kim Ng và anh Nguyễn Phi C là hợp pháp. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh C không quan tâm chăm sóc gia đình, chỉ biết ăn nhậu, chơi bời và bạo hành gia đình nên vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2016 đến nay nên chị Ng yêu cầu ly hôn, được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe lời trình bày của chị Phạm Thị Kim Ng và công bố lời khai của những người làm chứng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền:

Các đương sự tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình và đều cư trú tại huyện Phú Tân nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Phú Tân theo khoản 1 Điều 28 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Phi C đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung:

Hôn nhân giữa chị Phạm Thị Kim Ng và anh Nguyễn Phi C do anh, chị tự tìm hiểu quen biết nhau rồi tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ khi có tranh chấp xảy ra.

Chị Ng cho rằng, anh C không quan tâm chăm sóc vợ, con mà chỉ thích ăn chơi và bạo hành gia đình, chị đã nhiều lần khuyên can nhưng anh không thay đổi nên mâu thuẫn ngày thêm trầm trọng, không thể hòa giải hàn gắn được và vợ, chồng chính thức ly thân từ cuối năm 2016 cho đến nay và từ đó đến nay, giữa hai bên không có biện pháp hàn gắn và tại phiên tòa anh C cũng vắng mặt không có lý do, cho thấy tình cảm giữa vợ, chồng đã trầm trọng, không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Ng yêu cầu ly hôn là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: tên Nguyễn Phi Tr, sinh ngày 07/01/2014 đang sống với chị Ng, để giữ sự ổn định, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục giao cho chị được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình thì người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng. Tuy nhiên tại phiên tòa, chị Ng không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng để nuôi con. Đây là sự tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Nếu sau này có tranh chấp về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì Tòa án sẽ xem xét sau.

Trong thời gian nuôi con, chị Ng phải tạo điều kiện thuận lợi khi anh C đến thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ: Không.

Về nợ phải trả: Các đương sự khai không, vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận nhưng sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ, chồng trong thời kỳ hôn nhân thì phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[4] Về án phí: Chị Ng phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 81 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Kim Ng và anh Nguyễn Phi C được ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 066/2015, ngày 04/09/2015 do Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện P T, tỉnh A G cấp cho anh C và chị Ng không còn giá trị pháp lý kể từ thời điểm Bản án có hiệu lực pháp luật

Về con chung: Chị Phạm Thị Kim Ng được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con tên Nguyễn Phi Tr, sinh ngày 07/01/2014 cho đến khi trưởng thành và lao động được. Anh C không cấp dưỡng nuôi con.

Việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chưa thành niên không cố định.

Trong thời gian nuôi con, chị Ng phải tạo điều kiện thuận lợi cho anh C đến thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về quan hệ tài sản chung và nợ: Không.

Án phí: Chị Phạm Thị Kim Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình là 300.000đ, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu số 0016494, ngày 11/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân (chị Nguyên đã nộp đủ). Anh Nguyễn Phi C không chịu án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt được thực hiện quyền này, kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Văn H

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát P T;
- Lưu hồ sơ vụ án.